TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54A/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 30/6/2023
V/v: Tranh chấp Ly hôn và yêu cầu nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Trường

2. Ông Nguyễn Văn Trương

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Châu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 92/2023/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp Ly hôn và yêu cầu nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47A/2023/QĐXX - ST ngày 28 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số: 18/2023/QĐ – HNGĐ ngày 14/6/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm: 1982 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Long L, xã Đông Ph, huyện Châu Th, tỉnh Hậu G.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ngh, sinh năm: 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Long L, xã Đông Ph, huyện Châu Th, tỉnh Hậu G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T trình bày:

Bà T và ông Nghiệm chung sống như vợ chồng và đăng ký kết hôn cùng năm 2005 tại UBND xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Quá trình chung sống của ông bà vào thời gian đầu hạnh phúc, thời gian sau này thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng hay bất đồng quan điểm, cãi nhau dẫn đến cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Do tình cảm không còn nên bà T yêu cầu được ly hôn với ông Nghiệm.

Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Nguyễn Trọng Ngh (nam) sinh ngày 11/08/2009 và Nguyễn Ngọc Gia H (nữ) sinh ngày 15/5/2017. Bà T yêu cầu được nuôi Gia H cho đến khi con tròn 18 tuổi, còn Trọng Ngh để ông Ngh nuôi. Bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Văn Ngh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về vụ án:

+ Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý cho đến khi xét xử vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, còn bị đơn thì chưa.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, về con chung: Giao cháu Gia H cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con tròn 18 tuổi, ông Nghiệm nuôi cháu Trọng Nghĩa cho đến khi con tròn 18 tuổi. Bà Tư, ông Ngh chưa ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

+ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Do hôn nhân không hạnh phúc nên bà Nguyễn Thị Kim T xin ly hôn với ông Nguyễn Văn Ngh. Bị đơn ông Nguyễn Văn Ngh có địa chỉ tại ấp Long Lợi, xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Căn cứ vào Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Châu Thành. Tại phiên tòa, bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào các Điều 227, 228, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Văn Ngh chung sống như vợ chồng và đăng ký kết hôn vào năm 2005 tại Uỷ ban nhân dân xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang nên được xem là quan hệ hôn nhân

hợp pháp. Theo lời khai của bà T thì cuộc sống của vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, sau này thì cuộc sống hôn nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn do ông bà hay cãi nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, vợ chồng không còn thương yêu, quan tậm chắm sóc lẫn nhau, hai bên cũng đã hàn gắn tình cảm nhưng không được. Do tình cảm không còn nên bà T yêu cầu ly hôn với ông Ngh. Quá trình giải quyết vụ án ông Nghiệm đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, không lý do và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án. Điều đó cho thấy ông Ngh đã không còn quan tâm đến việc hàn gắn tình cảm với bà T. Xét thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, bà T yêu cầu ly hôn với ông Ngh là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà T và ông Nghiệm có 02 con chung là Nguyễn Trọng Nghĩa (nam) sinh ngày 11/08/2009 và Nguyễn Ngọc Gia H (nữ) sinh ngày 15/5/2017. Bà T yêu cầu được nuôi Gia H cho đến khi con tròn 18 tuổi, còn Trọng Nghĩa để ông Nghiệm nuôi và cũng theo nguyện vọng của con. Bà T không yêu cầu ông Ngh cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại cháu Nghĩa, cháu H đang sống chung với ông Ngh, bà T và chăm sóc tốt, phát triển lành mạnh đến về thể chất và tinh thần, để tránh làm xáo trộn cuộc sống hiện tại của các cháu. Hội đồng xét xử giao cháu Gia H cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Trọng Ngh cho ông Ngh trực tiếp nuôi dưỡng. Bà T và ông Nghiệm không ai yêu cầu cấp dưỡng và cũng không cấp dưỡng nên ông bà chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

2. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho bà Nguyễn Thị Kim T được ly hôn với ông Nguyễn Văn Ng.

3. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trọng Ngh (nam), sinh ngày 11/8/2009 cho ông Ngh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Ngọc Gia H (nữ) sinh ngày 15/5/2017 cho bà T trưc tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Ông Ngh và bà T chưa ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm no, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

5. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim T phải chịu là 300.000 đồng, khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo Biên lai số 0011053 ngày 12/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Bà T đã nộp đủ án phí.

6. Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 30/6/2023. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền được yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án dân sự theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
VKSND H Châu Thành;
THADS H Châu Thành;
Các đương sự;
Cơ quan thực hiện việc ĐKKH;
Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thuý Hường